

Số: 382/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Thành lập Đoàn giám sát chuyên đề năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố:
“Công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng
nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031”.**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2012/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 381/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chương trình giám sát năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Đoàn giám sát

1. Thành lập Đoàn giám sát chuyên đề năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố: “Công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031”.

2. Thành phần Đoàn giám sát và kế hoạch giám sát được ban hành đính kèm theo Nghị quyết này.

3. Đoàn giám sát có trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch giám sát; báo cáo kết quả giám sát tại phiên họp của Thường trực HĐND Thành phố; trình báo cáo kết quả giám sát để Hội đồng nhân dân Thành phố tiến hành giám sát tại kỳ họp.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn giám sát thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 62 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ tổ chức và phục vụ Đoàn giám sát

1. Ông Võ Văn Minh, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố, Trưởng Đoàn giám sát, chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động của Đoàn giám sát.

2. Ông Phạm Thành Kiên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố, Phó trưởng Đoàn giám sát, Tổ trưởng Tổ công tác số 1;

3. Ông Trần Văn Tuấn, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố, Phó trưởng Đoàn giám sát, Tổ trưởng Tổ công tác số 2;

4. Ông Huỳnh Thanh Nhân, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố, Phó trưởng Đoàn giám sát, Tổ trưởng Tổ công tác số 3;

5. Bà Nguyễn Trường Nhật Phụng, Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố, Phó trưởng Đoàn giám sát, Tổ trưởng Tổ công tác số 4;

6. Bà Phạm Quỳnh Anh, Ủy viên Thường trực, Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm chính tham mưu nội dung chuyên đề giám sát, xây dựng báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát.

7. Ông Võ Anh Tuấn, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, phụ trách tham mưu công tác tổ chức, đảm bảo các điều kiện cần thiết phục vụ các hoạt động của Đoàn giám sát.

8. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố theo điều kiện cụ thể của từng địa phương và yêu cầu của Đoàn giám sát, Tổ công tác thực hiện giám sát, gửi báo cáo kết quả giám sát đến Đoàn giám sát, Tổ công tác.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, Đoàn giám sát, Tổ công tác, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh Khóa X, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2025./.

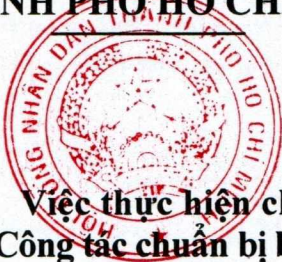
Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Công tác Đại biểu Quốc hội;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Ban Thường trực UB MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND, UB MTTQ VN phường, xã, đặc khu;
- Lưu: VT, (BPC-T).

CHỦ TỊCH



Võ Văn Minh



KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

**Việc thực hiện chuyên đề năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố:
“Công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp
nhiệm kỳ 2026 - 2031”.**

*(ban hành kèm theo Nghị quyết số 382/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025
của Hội đồng nhân dân Thành phố)*

I. Mục đích - yêu cầu

- Đảm bảo công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 tại Thành phố Hồ Chí Minh được tiến hành một cách dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng, đúng pháp luật, an toàn và tiết kiệm. Thông qua đó, góp phần lựa chọn những đại biểu thực sự tiêu biểu, đại diện xứng đáng cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân Thành phố.

- Giám sát chặt chẽ việc tuân thủ các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn liên quan trong từng khâu của công tác chuẩn bị bầu cử.

- Đảm bảo các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương, bao gồm Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử và Tổ bầu cử, hoạt động hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc làm việc tập thể, quyết định theo đa số.

- Đảm bảo tính công khai, minh bạch và dân chủ trong toàn bộ quy trình bầu cử, đặc biệt là trong việc lập danh sách cử tri, hiệp thương giới thiệu người ứng cử và vận động bầu cử. Điều này nhằm tạo điều kiện bình đẳng cho mọi công dân và ứng cử viên tham gia.

- Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và kiến nghị xử lý nghiêm minh các sai sót, vi phạm pháp luật hoặc những vấn đề gây bức xúc trong Nhân dân.

- Thông qua hoạt động giám sát hiệu quả, góp phần củng cố niềm tin của cử tri vào tính chính đáng của cuộc bầu cử và sự vững mạnh của bộ máy nhà nước.

II. Phạm vi giám sát

1. Đối tượng giám sát

- Các tổ chức phụ trách bầu cử: gồm Ủy ban bầu cử Thành phố Hồ Chí Minh, các Ủy ban bầu cử cấp xã; các Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban bầu cử đại biểu HĐND các cấp và các Tổ bầu cử tại từng khu vực bỏ phiếu.

- Cơ quan nhà nước có liên quan: gồm Ủy ban nhân dân cấp Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã trong vai trò chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác bầu cử; các sở, ban, ngành của Thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công tác chuẩn bị bầu cử.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp: trong vai trò tổ chức hiệp thương lựa chọn, giới thiệu người ứng cử và tham gia giám sát bầu cử.

2. Thời gian giám sát

Kế hoạch giám sát sẽ được triển khai liên tục và xuyên suốt từ khi bắt đầu công tác chuẩn bị bầu cử (thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử, lập danh sách cử tri, hiệp thương ứng cử) cho đến ngày bầu cử và giai đoạn tổng kết, công bố kết quả. Đặc biệt chú trọng giám sát tại các mốc thời gian quan trọng theo quy định của Luật Bầu cử và các văn bản hướng dẫn.

3. Địa bàn giám sát

Phạm vi địa bàn giám sát bao gồm toàn bộ Thành phố Hồ Chí Minh từ cấp Thành phố xuống các đơn vị hành chính cấp xã (phường, xã, đặc khu thuộc Thành phố Hồ Chí Minh) và các khu vực đặc thù như đơn vị vũ trang, bệnh viện, cơ sở chăm sóc người khuyết tật/người cao tuổi, trại tạm giam, nơi có số lượng cử tri lớn hoặc có điều kiện địa lý phức tạp.

III. Nội dung giám sát công tác chuẩn bị bầu cử

1. Giám sát việc thành lập và hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử

*** Nội dung giám sát:**

1.1. Thời hạn thành lập: giám sát việc thành lập Ủy ban bầu cử Thành phố và cấp xã; Ban bầu cử và Tổ bầu cử phải tuân thủ đúng thời hạn quy định của pháp luật.

1.2. Cơ cấu và Thành phần: kiểm tra cơ cấu, thành phần của các tổ chức này để đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Đảm bảo tính đại diện, khách quan và đặc biệt là không có người ứng cử làm thành viên Ban bầu cử hoặc Tổ bầu cử ở đơn vị mình ứng cử.

1.3. Nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc hoạt động: giám sát việc phân công nhiệm vụ, quyền hạn và nguyên tắc hoạt động của từng tổ chức, đảm bảo tuân thủ Luật Bầu cử và các văn bản hướng dẫn.

2. Giám sát việc lập và niêm yết danh sách cử tri

*** Nội dung giám sát:**

2.1. Tuân thủ nguyên tắc: kiểm tra việc lập danh sách cử tri có tuân thủ nguyên tắc mọi công dân đủ 18 tuổi trở lên đều được ghi tên, trừ các trường hợp bị tước quyền bầu cử, đang chấp hành án tù, mất năng lực hành vi dân sự.

2.2. Tính chính xác và đầy đủ: giám sát quá trình thu thập thông tin, cập nhật dữ liệu để đảm bảo danh sách cử tri chính xác, không trùng lặp, không bỏ sót người đủ điều kiện và loại bỏ những người không đủ điều kiện.

2.3. Niêm yết công khai: đảm bảo danh sách cử tri được niêm yết công khai, đúng thời hạn tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và các địa điểm công cộng trong khu vực bỏ phiếu để cử tri dễ dàng kiểm tra.

2.4. Giải quyết khiếu nại, tố cáo: giám sát việc tiếp nhận và giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại, tố cáo của công dân về sai sót trong danh sách cử tri.

2.5. Các trường hợp đặc biệt: việc lập danh sách cử tri cho các khu vực đặc thù như đơn vị vũ trang nhân dân, bệnh viện, trại tạm giam.

3. Giám sát công tác hiệp thương, giới thiệu người ứng cử

*** Nội dung giám sát:**

3.1. Tuân thủ thời hạn: giám sát việc tổ chức các Hội nghị hiệp thương (lần thứ nhất, thứ hai, thứ ba) đúng thời hạn quy định của pháp luật.

3.2. Cơ cấu và thành phần ứng cử viên: kiểm tra việc đảm bảo cơ cấu, thành phần của những người được giới thiệu ứng cử theo quy định, gồm tỷ lệ nữ, người dân tộc thiểu số, người trẻ tuổi và người ngoài Đảng.

3.3. Minh bạch và công bằng trong lựa chọn: giám sát quy trình lựa chọn, giới thiệu người ứng cử, đảm bảo tính công khai, dân chủ, và công bằng, không có sự can thiệp trái pháp luật.

3.4. Lấy ý kiến cử tri: kiểm tra việc tổ chức Hội nghị cử tri nơi công tác và nơi cư trú để lấy ý kiến nhận xét, bày tỏ sự tín nhiệm đối với người ứng cử, đảm bảo ý kiến của cử tri được lắng nghe và ghi nhận đầy đủ.

3.5. Xác minh và giải quyết khiếu nại, tố cáo: giám sát việc xác minh thông tin, trả lời bằng văn bản về các vụ việc mà cử tri nêu đối với người ứng. Đảm bảo mọi khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử và việc lập danh sách ứng cử được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật.

4. Giám sát công tác tuyên truyền, vận động bầu cử

*** Nội dung giám sát:**

4.1. Tuân thủ nguyên tắc: giám sát việc tuyên truyền, vận động bầu cử tuân thủ các nguyên tắc dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật và đảm bảo trật tự, an toàn xã hội.

4.2. Thời gian vận động: đảm bảo hoạt động vận động bầu cử diễn ra trong khung thời gian quy định.

4.3. Đa dạng hình thức: kiểm tra việc tổ chức các hình thức vận động bầu cử đa dạng, bao gồm gặp gỡ, tiếp xúc cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri và thông qua phương tiện thông tin đại chúng.

4.4. Chống các hành vi bị cấm: đặc biệt chú trọng giám sát để phát hiện và ngăn chặn các hành vi bị cấm trong vận động bầu cử như tuyên truyền trái pháp luật, làm tổn hại danh dự, nhân phẩm, uy tín của tổ chức, cá nhân khác; lạm dụng chức vụ, quyền hạn; vận động tài trợ, quyên góp; sử dụng hoặc hứa tặng, cho, ủng hộ tiền, tài sản để lôi kéo, mua chuộc cử tri.

5. Giám sát việc đảm bảo an ninh, trật tự, y tế và cơ sở vật chất

*** Nội dung giám sát:**

5.1. Kế hoạch an ninh, trật tự: giám sát việc xây dựng và triển khai các kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại các khu vực bầu cử, đặc biệt trong bối cảnh các mối đe dọa an ninh mạng và an toàn thông tin.

5.2. Phòng chống dịch bệnh và y tế: kiểm tra các biện pháp phòng, chống dịch bệnh (nếu có) và đảm bảo công tác y tế tại các điểm bỏ phiếu.

5.3. Cơ sở vật chất: giám sát việc chuẩn bị đầy đủ và đúng quy cách các cơ sở vật chất phục vụ bầu cử như hòm phiếu, phòng bỏ phiếu, phiếu bầu, thẻ cử tri, tài liệu hướng dẫn bầu cử. Đảm bảo các khu vực bỏ phiếu được bố trí thuận tiện, an toàn, có đủ ánh sáng và các điều kiện cần thiết khác.

5.4. Kinh phí: kiểm tra việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức bầu cử theo quy định của ngân sách nhà nước, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

6. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến bầu cử

*** Nội dung giám sát:**

6.1. Tiếp nhận và xử lý: giám sát việc tiếp nhận, phân loại và xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân liên quan đến danh sách cử tri, người ứng cử và kết quả bầu cử.

6.2. Tuân thủ thời hạn: giám sát việc tuân thủ các thời hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử và kết quả bầu cử.

6.3. Minh bạch trong giải quyết: đảm bảo tính minh bạch trong quá trình giải quyết, công khai kết quả giải quyết (nếu không thuộc diện bí mật nhà nước) và phản hồi kịp thời cho người khiếu nại, tố cáo.

IV. Phương pháp và Tổ chức thực hiện giám sát

1. Phương pháp giám sát

Đoàn giám sát thực hiện giám sát thông qua các hoạt động sau:

1.1. Xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu trong vai trò chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác bầu cử; các sở, ban, ngành của Thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến công tác chuẩn bị bầu cử.

1.2. Khảo sát thực địa: nội dung khảo sát tập trung vào công tác chuẩn bị bầu cử. Các Tổ công tác tiến hành khảo sát thực địa tại các đơn vị, cơ sở, khu vực bỏ phiếu, hoặc phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã để thu thập thông tin trực tiếp và đánh giá tình hình thực tế.

1.3. Giám sát chuyên đề tại một số đơn vị cụ thể (nội dung giám sát chuyên đề sẽ được thông báo cụ thể tại thời điểm giám sát).

1.4. Tổng hợp, nghiên cứu, đánh giá các báo cáo của đơn vị được giám sát.

1.5. Báo cáo kết quả giám sát cho Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố. Đoàn giám sát tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát.

1.6. Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát để Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân.

1.7. Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành nghị quyết giám sát chuyên đề (nếu cần).

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Giao Đoàn giám sát căn cứ nội dung kế hoạch này, tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo để Thường trực HĐND Thành phố xem xét chỉ đạo, điều hòa các hoạt động giám sát và đôn đốc Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan liên quan thực hiện phục vụ cho công tác giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2.2. Khi cần thiết Đoàn giám sát báo cáo Thường trực HĐND Thành phố xem xét phân công Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố (tùy theo lĩnh vực phụ trách) thực hiện giám sát chuyên đề liên quan đến lĩnh vực của Ban phụ trách.

2.3. Các Tổ công tác của Đoàn giám sát có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Trưởng Đoàn giám sát, giám sát đầy đủ các nội dung theo kế hoạch và thực hiện tổng hợp báo cáo kết quả giám sát của Tổ công tác cho Đoàn giám sát.

2.4. Các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố

- Thực hiện giám sát tại địa bàn, liên hệ chặt chẽ với cử tri, thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến các hoạt động bầu cử. Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Đoàn giám sát và các Tổ công tác mà mình là thành viên.

- Có trách nhiệm giám sát việc tuân thủ pháp luật của các cơ quan đơn vị liên quan trong tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Định kỳ và đột xuất báo cáo kết quả các nội dung giám sát theo kế hoạch này.



THÀNH PHẦN ĐOÀN GIÁM SÁT

chuyên đề năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố: “Công tác chuẩn bị bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031”.

(ban hành kèm theo Nghị quyết số 382/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

Stt	Họ tên, chức vụ			Phụ trách giám sát
1	Ông Võ Văn Minh, Phó Bí thư Thành ủy	Chủ tịch HĐND Thành phố	Trưởng Đoàn Giám sát	Chỉ đạo chung
2	Ông Phạm Thành Kiên, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy	Phó Chủ tịch HĐND Thành phố	Phó trưởng Đoàn Giám sát, Tổ trưởng tổ công tác số 1	Các phường, xã tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (trước sắp xếp)
3	Ông Trần Văn Tuấn, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy	Phó Chủ tịch HĐND Thành phố	Phó trưởng Đoàn Giám sát, Tổ trưởng tổ công tác số 2	Các phường, xã tại địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (trước sắp xếp) và đặc khu Côn Đảo
4	Ông Huỳnh Thanh Nhân, Thành ủy viên	Phó Chủ tịch HĐND Thành phố	Phó trưởng Đoàn Giám sát, Tổ trưởng tổ công tác số 3	Các phường, xã tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (trước sắp xếp)
5	Bà Nguyễn Trần Nhật Phượng, Thành ủy viên	Phó Chủ tịch HĐND Thành phố	Phó trưởng Đoàn Giám sát, Tổ trưởng tổ công tác số 4	Các phường, xã tại địa bàn tỉnh Bình Dương (trước sắp xếp)

Stt	Họ tên, chức vụ			Phụ trách giám sát
6	Bà Nguyễn Thị Thanh Vân	Trưởng Ban Đô thị	Tổ phó tổ công tác số 1	
7	Ông Nguyễn Công Danh, Thành ủy viên	Trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách	Tổ phó Tổ công tác số 2	
8	Ông Cao Thanh Bình	Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội	Tổ phó Tổ công tác số 3	
9	Bà Phạm Quỳnh Anh	Trưởng Ban Pháp chế	Tổ phó Tổ công tác số 4	
10	Ông Võ Anh Tuấn	Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố	Thành viên thường trực	
11	Bà Nguyễn Thị Thanh Mai	Phó Trưởng Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 4	
12	Ông Đậu Đức Cường	Phó Trưởng Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 4	
13	Ông Nguyễn Văn Đạt	Phó Trưởng Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 1	
14	Ông Lê Minh Đức	Phó Trưởng Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 1	
15	Bà Nguyễn Khoa Diệu An	Phó trưởng Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 4	
16	Bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Phó trưởng Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 4	
17	Bà Nguyễn Thị Nga	Phó trưởng Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 3	
18	Ông Nguyễn Minh Nhựt	Phó trưởng Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 3	
19	Ông Nguyễn Văn Tuấn	Phó trưởng Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 2	
20	Ông Huỳnh Thanh Hùng	Phó trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 3	

Stt	Họ tên, chức vụ			Phụ trách giám sát
21	Ông Trần Mạnh Đức	Phó trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 2	
22	Ông Lê Anh Tuấn	Phó trưởng Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 4	
23	Bà Nguyễn Thị Hải Yến	Phó trưởng Ban Đô thị	Thành viên Tổ công tác số 2	
24	Bà Phạm Thị Thanh Hương	Phó trưởng Ban Đô thị	Thành viên Tổ công tác số 1	
25	Ông Lê Xuân Viên	Phó trưởng Ban Đô thị	Thành viên Tổ công tác số 1	
26	Bà Nguyễn Thị Kim Dung, nguyên Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Khối dân - chính - đảng Thành phố	Thành viên Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 1	
27	Bà Nguyễn Thị Bạch Mai, Thành ủy viên, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Thành viên Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 1	
28	Thiếu tướng Phạm Văn Rậm, Phó Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thành phố	Thành viên Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 1	
29	Ông Dương Hồng Nhân, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Thành viên Ban Đô thị	Thành viên Tổ công tác số 1	

Stt	Họ tên, chức vụ			Phụ trách giám sát
30	Ông Nguyễn Văn Phước, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Thành phố	Thành viên Ban Đô thị	Thành viên Tổ công tác số 1	
31	Bà Võ Thị Trung Trinh, Bí thư Chi bộ, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số Thành phố	Thành viên Ban Đô thị	Thành viên Tổ công tác số 1	
32	Bà Huỳnh Thị Kim Xuyên, Phó Bí thư Chi bộ, Phó Chủ tịch Hội nông dân Thành phố.	Thành viên Ban Đô thị	Thành viên Tổ công tác số 1	
33	Bà Vương Thị Dung, nguyên Phó Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (trước sắp xếp)	Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 2	
34	Ông Nguyễn Tấn Phong, Phó Giám đốc Sở Nội vụ Thành phố	Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 2	
35	Ông Mai Minh Quang, nguyên Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (trước sắp xếp)	Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 2	
36	Ông Nguyễn Văn Xinh, nguyên Trưởng Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (trước sắp xếp)	Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 2	
37	Ông Nguyễn Văn Đặng, Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố	Thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 2	

Stt	Họ tên, chức vụ			Phụ trách giám sát
38	Ông Nguyễn Lợi, Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố	Thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 2	
39	Ông Lê Hồng Ngọc, nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (trước sắp xếp)	Thành viên Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 2	
40	Bà Trần Thị Kim Phụng, Thành ủy viên, Phó Giám đốc Công an Thành phố	Thành viên Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 2	
41	Bà Trần Thị Phương Hoa, nguyên Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố	Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 3	
42	Ông Tăng Hữu Phong, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy	Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 3	
43	Bà Lê Thị Kim Thúy, Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động Thành phố	Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 3	
44	Bà Nguyễn Thị Việt Tú, Phó Trưởng Phòng Đào tạo Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 3	
45	Bà Hoàng Thị Diễm Tuyết, Giám đốc Bệnh viện Hùng Vương	Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 3	

Stt	Họ tên, chức vụ			Phụ trách giám sát
46	Bà Nguyễn Thị Minh Hồng, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban xây dựng Đảng phường Thủ Đức	Thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 3	
47	Ông Vương Đức Hoàng Quân, Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố	Thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 3	
48	Ông Trần Quang Thắng, Viện trưởng Viện Quản lý và Kinh tế	Thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 3	
49	Bà Nguyễn Ngọc Hằng, Phó Giám đốc Sở Nội vụ Thành phố	Thành viên Ban Văn hóa - Xã hội	Thành viên Tổ công tác số 4	
50	Ông Nguyễn Quốc Cường, Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố	Thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 4	
51	Bà Đoàn Ngọc Như Tâm, Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố	Thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 4	
52	Ông Nguyễn Thanh Toàn, Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố	Thành viên Ban Kinh tế - Ngân sách	Thành viên Tổ công tác số 4	
53	Thiếu tướng Trần Hữu Tài, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Thành phố	Thành viên Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 4	
54	Ông Nguyễn Phước Trung, Thành ủy viên, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố	Thành viên Ban Pháp chế	Thành viên Tổ công tác số 4	